

Số: 255/TB-UBND

phường Hoàng Văn Thụ, ngày 31 tháng 12 năm 2021

## THÔNG BÁO

### Về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB phường Hoàng Văn Thụ năm 2022

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 13666/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 23/12/2021 của Hội đồng nhân dân phường Hoàng Văn Thụ khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 3 về việc thông qua dự toán và phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022 phường Hoàng Văn Thụ;

Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND phường Hoàng Văn Thụ về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường Hoàng Văn Thụ năm 2022.

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2022 của UBND phường Hoàng Văn Thụ về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách phường Hoàng Văn Thụ năm 2022.

Căn cứ Quyết định số 1412/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2022 của UBND phường Hoàng Văn Thụ về việc công bố công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn Ngân sách Nhà nước năm 2022

#### 1. Nội dung niêm yết công khai

UBND phường Hoàng Văn Thụ tổ chức niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB phường Hoàng Văn Thụ năm 2022.

#### 2. Hình thức công khai

- Công khai trên trang thông tin điện tử của phường;
- Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường;



- Công khai trong các hội nghị giao ban công tác, giao ban cơ quan, thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ dân phố trên địa bàn.

**3. Thời gian công khai:** 30 ngày liên tục kể từ ngày 31/12/2021 đến hết ngày 31/01/2022.

Trong thời gian niêm yết các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân có ý kiến phản ánh xin gửi về văn phòng UBND phường Hoàng Văn Thụ (Chỉ tiếp nhận ý kiến bằng văn bản).

Trên đây là Thông báo của UBND phường Hoàng Văn Thụ về việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách phường Hoàng Văn Thụ năm 2022 theo quy định của pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- MTTQ phường;
- Các tổ chức chính trị phường;
- Niêm yết tại Trụ sở UBND phường;
- Tổ trưởng các TDP phường;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Đắc Minh**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~141~~/QĐ-UBND

Phường Hoàng Văn Thụ, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách phường năm 2022**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 13666/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 thành phố Thái Nguyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 23/12/2021 của Hội đồng nhân dân phường Hoàng Văn Thụ khoá X, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ 3 về việc thông qua dự toán và phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2022 phường Hoàng Văn Thụ;*

*Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND phường Hoàng Văn Thụ về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách phường Hoàng Văn Thụ năm 2022.*

*Xét đề nghị của bộ phận Tài chính – Kế toán phường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2022 của phường Hoàng Văn Thụ với nội dung cụ thể như sau:

**1. Hình thức công khai**

- Công khai trên trang thông tin điện tử của phường;
- Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường;
- Công khai trong các hội nghị giao ban công tác, giao ban cơ quan, thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ dân phố trên địa bàn.

**2. Nội dung công khai:**

- Công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã:

+ Cân đối ngân sách xã (theo Biểu số 103/CK TC- NSNN)

- + Dự toán thu ngân sách xã (theo Biểu số 104/CK TC- NSNN)
- + Dự toán chi ngân sách xã (theo Biểu số 105/CK TC- NSNN)
- + Dự toán chi đầu tư XD CB (theo Biểu mẫu số 106/CK TC-NSNN)
- + Kế hoạch thu, chi các hoạt động tài chính khác (theo Biểu số 107/CK TC- NSNN)

- Công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã đã được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định, gồm:

- + Cân đối ngân sách xã (theo Biểu số 108/CK TC- NSNN)
- + Dự toán thu ngân sách xã (theo Biểu số 109/CK TC- NSNN)
- + Dự toán chi ngân sách xã (theo Biểu số 110/CK TC-NSNN)
- + Dự toán chi đầu tư XD CB (theo Biểu mẫu số 111/CK TC-NSNN)
- + Kế hoạch thu, chi các hoạt động tài chính khác (theo Biểu số 112/CK TC- NSNN)

(Có biểu chi tiết kèm theo)

**3. Thời gian công khai:** 30 ngày kể từ ngày niêm yết công khai.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND - UBND, các ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND-UBND thành phố
- Phòng TCKH thành phố
- TT Đảng ủy - TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- Như điều 3
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Đức Minh**

**BIỂU CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: Đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
<b>Tổng số thu</b>	<b>6.139.434.000</b>	<b>Tổng chi ngân sách xã</b>	<b>6.139.434.000</b>
<b>I. Các khoản thu hưởng 100%</b>	<b>430.000.000</b>	<b>I - Chi đầu tư phát triển</b>	
Phí, lệ phí	80.000.000	1 - Chi đầu tư XDCB	
Phí môn bài	340.000.000	2 - Chi đầu tư phát triển khác	
Thu khác	10.000.000	<b>II - Chi thường xuyên</b>	<b>6.018.021.000</b>
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ</b>	<b>1.610.500.000</b>	<b>1 - Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự</b>	<b>1.046.000.000</b>
Thuế thu nhập cá nhân từ đất	630.000.000	- Chi dân quân tự vệ	548.000.000
Thuế SD đất PNN	123.000.000	- Chi an ninh trật tự	498.000.000
Lệ phí trước bạ nhà đất	157.500.000	<b>2 - Sự nghiệp văn hóa</b>	<b>55.000.000</b>
Thuế GTGT	700.000.000	<b>3 - Sự nghiệp thể dục thể thao</b>	<b>25.000.000</b>
<b>III. Thu bổ sung</b>	<b>4.098.934.000</b>	<b>4 - Sự nghiệp xã hội</b>	<b>61.184.000</b>
Bổ sung cân đối	4.098.934.000	<b>6 - Chi xây dựng đời sống khu dân cư</b>	<b>90.000.000</b>
Bổ sung có mục tiêu		<b>7 - Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể</b>	<b>4.617.107.400</b>
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>		<b>7.1 - Quản lý nhà nước</b>	<b>2.978.407.400</b>
		- Hội đồng nhân dân	314.300.000
		- Ủy ban nhân dân	2.664.107.400
		<b>7.2 - Đảng ủy</b>	<b>829.500.000</b>
		<b>7.3 - Mặt trận tổ quốc</b>	<b>380.000.000</b>
		<b>7.4 - Đoàn thanh niên CSHCM</b>	<b>117.100.000</b>
		<b>7.5 - Hội LHPN Việt Nam</b>	<b>108.500.000</b>
		<b>7.6 - Hội cựu chiến binh VN</b>	<b>90.000.000</b>
		<b>7.7 - Hội nông dân VN</b>	<b>113.600.000</b>
		<b>8 - Hội người cao tuổi</b>	<b>29.680.800</b>
		<b>9 - Hội chữ thập đỏ</b>	<b>29.680.800</b>
		<b>10 - Các tổ chức hội đặc thù</b>	<b>64.368.000</b>
		<b>III. Chi dự phòng ngân sách</b>	<b>121.413.000</b>





**TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021				DỰ TOÁN NĂM 2022				SO SÁNH %		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN		
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3		
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>5.593.446.000</b>		<b>5.593.446.000</b>	<b>6.139.434.000</b>		<b>6.139.434.000</b>	<b>109,76</b>		<b>109,76</b>		
1	Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự	1.006.000.000		1.006.000.000	1.046.000.000		1.046.000.000	103,98		103,98		
	- Chi dân quân tự vệ	517.000.000		517.000.000	548.000.000		548.000.000	106,00		106,00		
	- Chi an ninh trật tự	489.000.000		489.000.000	498.000.000		498.000.000	101,84		101,84		
2	Sự nghiệp văn hóa	42.000.000		42.000.000	55.000.000		55.000.000	130,95		130,95		
3	Sự nghiệp thể dục thể thao	15.000.000		15.000.000	25.000.000		25.000.000	166,67		166,67		
4	Sự nghiệp xã hội	83.000.000		83.000.000	61.184.000		61.184.000	73,72		73,72		
5	Chi xây dựng đời sống khu dân cư	90.000.000		90.000.000	90.000.000		90.000.000	100,00		100,00		
6	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.199.346.000		4.199.346.000	4.617.107.400		4.617.107.400	109,95		109,95		
6.1	Quản lý nhà nước	2.772.946.000		2.772.946.000	2.978.407.400		2.978.407.400	107,41		107,41		
	- Hội đồng nhân dân	350.000.000		350.000.000	314.300.000		314.300.000	89,80		89,80		
	- Ủy ban nhân dân	2.422.946.000		2.422.946.000	2.664.107.400		2.664.107.400	109,95		109,95		
6.2	Đảng ủy	693.500.000		693.500.000	829.500.000		829.500.000	119,61		119,61		
6.3	Mặt trận tổ quốc	371.400.000		371.400.000	380.000.000		380.000.000	102,32		102,32		
6.4	Đoàn thanh niên CSHCM	108.000.000		108.000.000	117.100.000		117.100.000	108,43		108,43		
6.5	Hội LHPN Việt Nam	83.000.000		83.000.000	108.500.000		108.500.000	130,72		130,72		
6.6	Hội cựu chiến binh VN	77.500.000		77.500.000	90.000.000		90.000.000	116,13		116,13		
6.7	Hội nông dân VN	93.000.000		93.000.000	113.600.000		113.600.000	122,15		122,15		
7	Các tổ chức hội đặc thù	115.600.000		115.600.000	123.729.600		123.729.600	107,03		107,03		
8	Dự phòng ngân sách	42.500.000		42.500.000	121.413.000		121.413.000	285,68		285,68		

**DỰ TOÁN CH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2021	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2021	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng hoàn thành năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn nhân dân đóng góp					Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
Tổng số		46.862.421.443	0	32.343.142.878	26.635.237.929	2.440.000.000	2.440.000.000	0	0
1. Công trình chuyển tiếp		46.862.421.443	0	32.343.142.878	26.635.237.929	2.440.000.000	2.440.000.000	0	0
Cải tạo nâng cấp mặt đường, lát vỉa hè, xây dựng hệ thống mương thoát nước dọc ngõ 105, 185, 231 đường LNQ	2013-2014	9.571.546.942		8.998.717.000	8.942.893.000	56.000.000	56.000.000		
Cải tạo, sửa chữa mái sảnh nhà đa năng, tường rào, rãnh thoát nước trường Mầm non 19/5	2017-2018	904.617.000		687.393.000	669.679.000	18.000.000	18.000.000		
Xử lý ngập úng đường bê tông tổ 25, phường Hoàng Văn Thụ, TPTN	2017-2018	1.096.702.688		1.012.970.000	962.225.000	51.000.000	51.000.000		
Cải tạo, sửa chữa bia tưởng niệm các chiến sỹ tự vệ cầu Gia Bấy, phường Hoàng Văn Thụ, TPTN	2018	341.262.563		265.905.000	251.569.000	15.000.000	15.000.000		
Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học Trường Mầm non 19/5, thành phố Thái Nguyên	2019-2020	3.158.353.037		3.158.353.037	2.585.126.060	100.000.000	100.000.000		
Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Ngõ 100 đường Hoàng Văn Thụ, đoạn nối từ đường Hoàng Văn Thụ đến nút giao với đường Phù Liên	2019-2021	9.854.981.462		1.184.847.090	1.000.000.000	100.000.000	100.000.000		
Cải tạo, nâng cấp đường Chu Văn An, phường Hoàng Văn Thụ, TPTN	2014-2021	14.934.957.751		14.934.957.751	10.123.745.869	100.000.000	100.000.000		
Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường và hệ thống mương thoát nước ngõ 14, ngõ 21, 70D và hệ thống thoát nước cho trường Tiểu học Đội Cấn	2020-2023	7.000.000.000		2.100.000.000	2.100.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000		



Tỉnh Thái Nguyên  
 Thành phố Thái Nguyên  
 Phường Hoàng Văn Thụ



Biểu số 107/CKTC-NSNN

**BÍU TÓNG HỢP KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Nội dung	Ước thực hiện năm 2021			Kế hoạch năm 2022		
	Thu 2021	Chi 2021	Chênh lệch	Thu 2022	Chi 2022	Chênh lệch
<b>Cộng</b>	<b>470.226.000</b>	<b>400.204.910</b>	<b>70.021.090</b>	<b>472.000.000</b>	<b>472.000.000</b>	<b>0</b>
-Quỹ Trẻ thơ	54.825.000	30.045.910	24.779.090	55.000.000	55.000.000	0
-Quỹ Tình nghĩa	91.350.000	91.350.000	0	92.000.000	92.000.000	0
-Quỹ Người nghèo	74.680.000	49.600.000	25.080.000	75.000.000	75.000.000	0
-Quỹ Khuyến học	73.100.000	59.488.000	13.612.000	73.000.000	73.000.000	0
-Quỹ Người cao tuổi	73.100.000	73.100.000	0	73.000.000	73.000.000	0
-Quỹ Chữ Thập đỏ	36.550.000	36.550.000	0	37.000.000	37.000.000	0
-Quỹ Da cam	36.550.000	30.000.000	6.550.000	37.000.000	37.000.000	0
Quỹ phòng chống thiên tai	30.071.000	30.071.000	0	30.000.000	30.000.000	0



**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**  
(Dự toán đã được HĐND quyết định)

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
<b>Tổng số thu</b>	<b>6.139.434.000</b>	<b>Tổng chi ngân sách xã</b>	<b>6.139.434.000</b>
<b>I. Các khoản thu hưởng 100%</b>	<b>430.000.000</b>	<b>I - Chi đầu tư phát triển</b>	
Phí, lệ phí	80.000.000	1 - Chi đầu tư XDCB	
Phí môn bài	340.000.000	2 - Chi đầu tư phát triển khác	
Thu khác	10.000.000	<b>II - Chi thường xuyên</b>	<b>6.018.021.000</b>
<b>II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ</b>	<b>1.610.500.000</b>	<b>1 - Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự</b>	<b>1.046.000.000</b>
Thuế thu nhập cá nhân từ đất	630.000.000	- Chi dân quân tự vệ	548.000.000
Thuế SD đất PNN	123.000.000	- Chi an ninh trật tự	498.000.000
Lệ phí trước bạ nhà đất	157.500.000	<b>2 - Sự nghiệp văn hóa</b>	<b>55.000.000</b>
Thuế GTGT	700.000.000	<b>3 - Sự nghiệp thể dục thể thao</b>	<b>25.000.000</b>
<b>III. Thu bổ sung</b>	<b>4.098.934.000</b>	<b>4 - Sự nghiệp xã hội</b>	<b>61.184.000</b>
Bổ sung cân đối	4.098.934.000	<b>6 - Chi xây dựng đời sống khu dân cư</b>	<b>90.000.000</b>
Bổ sung có mục tiêu		<b>7 - Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể</b>	<b>4.617.107.400</b>
<b>IV. Thu chuyển nguồn</b>		7.1 - Quản lý nhà nước	2.978.407.400
		- Hội đồng nhân dân	314.300.000
		- Ủy ban nhân dân	2.664.107.400
		7.2 - Đảng ủy	829.500.000
		7.3 - Mặt trận tổ quốc	380.000.000
		7.4 - Đoàn thanh niên CSHCM	117.100.000
		7.5 - Hội LHPN Việt Nam	108.500.000
		7.6 - Hội cựu chiến binh VN	90.000.000
		7.7 - Hội nông dân VN	113.600.000
		<b>8 - Hội người cao tuổi</b>	<b>29.680.800</b>
		<b>9 - Hội chữ thập đỏ</b>	<b>29.680.800</b>
		<b>10 - Các tổ chức hội đặc thù</b>	<b>64.368.000</b>
		<b>III. Chi dự phòng ngân sách</b>	<b>121.413.000</b>



**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

(Dự toán đã được HĐND phường phê duyệt)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2021	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	<b>Tổng thu</b>	<b>20.045.000.000</b>	<b>6.139.434.000</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>430.000.000</b>	<b>430.000.000</b>
	Phí, lệ phí	80.000.000	80.000.000
	Thu khác	10.000.000	10.000.000
	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	340.000.000	340.000.000
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %</b>	<b>19.615.000.000</b>	<b>1.610.500.000</b>
<b>1</b>	<b>Các khoản thu phân chia</b>	<b>9.105.000.000</b>	<b>910.500.000</b>
	Thuế thu nhập cá nhân từ bất động sản	6.300.000.000	630.000.000
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.230.000.000	123.000.000
	Lệ phí trước bạ nhà đất	1.575.000.000	157.500.000
<b>2</b>	<b>Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định</b>	<b>7.000.000.000</b>	<b>700.000.000</b>
	Thuế Giá trị gia tăng	7.000.000.000	700.000.000
	Lệ phí trước bạ ô tô xe máy		
<b>3</b>	<b>Các khoản thu NSNN không được hưởng điều tiết</b>	<b>3.510.000.000</b>	<b>0</b>
	Thuế thu nhập cá nhân từ hộ	3.500.000.000	0
	Thuế xây dựng	0	0
	Thuế tiêu thụ đặc biệt	10.000.000	0
	Thu khác	0	0
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>		
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>0</b>	<b>4.098.934.000</b>
	Thu bổ sung cân đối		4.098.934.000
	Thu bổ sung có mục tiêu		

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022**

(Dự toán đã được HĐND phường phê duyệt)

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2022		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	4	5	6
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>6.139.434.000</b>		<b>6.139.434.000</b>
<b>I</b>	<b>CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN</b>			
<b>II</b>	<b>CHI THƯỜNG XUYÊN</b>	<b>6.018.021.000</b>	<b>0</b>	<b>6.018.021.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi công tác dân quân tự vệ, an ninh trật tự</b>	<b>1.046.000.000</b>		<b>1.046.000.000</b>
	- Chi dân quân tự vệ	548.000.000		548.000.000
	- Chi an ninh trật tự	498.000.000		498.000.000
<b>2</b>	<b>Sự nghiệp văn hóa</b>	<b>55.000.000</b>		<b>55.000.000</b>
<b>3</b>	<b>Sự nghiệp thể dục thể thao</b>	<b>25.000.000</b>		<b>25.000.000</b>
<b>4</b>	<b>Sự nghiệp xã hội</b>	<b>61.184.000</b>		<b>61.184.000</b>
<b>5</b>	<b>Chi xây dựng đời sống khu dân cư</b>	<b>90.000.000</b>		<b>90.000.000</b>
<b>6</b>	<b>Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể</b>	<b>4.617.107.400</b>		<b>4.617.107.400</b>
6.1	Quản lý nhà nước	2.978.407.400		2.978.407.400
	- Hội đồng nhân dân	314.300.000		314.300.000
	- Ủy ban nhân dân	2.664.107.400		2.664.107.400
6.2	Đảng ủy	829.500.000		829.500.000
6.3	Mặt trận tổ quốc	380.000.000		380.000.000
6.4	Đoàn thanh niên CSHCM	117.100.000		117.100.000
6.5	Hội LHPN Việt Nam	108.500.000		108.500.000
6.6	Hội cựu chiến binh VN	90.000.000		90.000.000
6.7	Hội nông dân VN	113.600.000		113.600.000
<b>7</b>	<b>Các tổ chức hội đặc thù</b>	<b>123.729.600</b>		<b>123.729.600</b>
<b>III</b>	<b>CHI DỰ PHÒNG</b>	<b>121.413.000</b>		<b>121.413.000</b>



**DỰ TOÁN CH ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2022**  
 (Dự toán đã được HĐND phường phê duyệt)

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2021	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2021	Dự toán năm 2022		
		Tổng số	Trong đó nguồn nhân dân đóng góp			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng hoàn thành năm trước	Chia theo nguồn vốn
Tổng số							Nguyên cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
I. Công trình chuyển tiếp		46.862.421.443	0	32.343.142.878	26.765.237.929	640.000.000	0	0
Cải tạo nâng cấp mặt đường, lát vỉa hè, xây dựng hệ thống mương thoát nước dọc ngõ 105, 185, 231 đường LNQ	2013-2014	46.862.421.443	0	32.343.142.878	26.765.237.929	640.000.000	0	0
Cải tạo, sửa chữa mái sảnh nhà đa năng, trường rào, rãnh thoát nước trường Mầm non 19/5	2017-2018	9.571.546.942		8.998.717.000	8.942.893.000	56.000.000		
Xử lý ngập úng đường bê tông tổ 25, phường Hoàng Văn Thụ, TPTN	2017-2018	904.617.000		687.393.000	669.679.000	18.000.000		
Cải tạo, sửa chữa bia tưởng niệm các chiến sỹ tự vệ cầu Gia Bẩy, phường Hoàng Văn Thụ, TPTN	2018	1.096.702.688		1.012.970.000	962.225.000	51.000.000		
Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học Trường Mầm non 19/5, thành phố Thái Nguyên	2019-2020	341.262.563		265.905.000	251.569.000	15.000.000		
Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Ngõ 100 đường Hoàng Văn Thụ, đoạn nối từ đường Hoàng Văn Thụ đến nút giao với đường Phù Liên	2019-2021	3.158.353.037		3.158.353.037	2.715.126.060	100.000.000		
Cải tạo, nâng cấp đường Chu Văn An, phường Hoàng Văn Thụ, TPTN	2014-2021	9.854.981.462		1.184.847.090	1.000.000.000	100.000.000		
Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường và hệ thống mương thoát nước ngõ 14, ngõ 21, 70D và hệ thống thoát nước cho trường Tiểu học Đội Cấn	2020-2023	14.934.957.751		14.934.957.751	10.123.745.869	100.000.000		
		7.000.000.000		2.100.000.000	2.100.000.000	200.000.000		



**BIỂU TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022**  
(Dự toán đã được HĐND phường phê duyệt)

Nội dung	Ước thực hiện năm 2021			Kế hoạch năm 2022		
	Thu 2021	Chi 2021	Chênh lệch	Thu 2022	Chi 2022	Chênh lệch
<b>Cộng</b>	<b>470.226.000</b>	<b>400.204.910</b>	<b>70.021.090</b>	<b>472.000.000</b>	<b>472.000.000</b>	<b>0</b>
-Quỹ Trẻ thơ	54.825.000	30.045.910	24.779.090	55.000.000	55.000.000	0
-Quỹ Tình nghĩa	91.350.000	91.350.000	0	92.000.000	92.000.000	0
-Quỹ Người nghèo	74.680.000	49.600.000	25.080.000	75.000.000	75.000.000	0
-Quỹ Khuyến học	73.100.000	59.488.000	13.612.000	73.000.000	73.000.000	0
-Quỹ Người cao tuổi	73.100.000	73.100.000	0	73.000.000	73.000.000	0
-Quỹ Chữ Thập đỏ	36.550.000	36.550.000	0	37.000.000	37.000.000	0
-Quỹ Đa cam	36.550.000	30.000.000	6.550.000	37.000.000	37.000.000	0
Quỹ phòng chống thiên tai	30.071.000	30.071.000	0	30.000.000	30.000.000	0

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ**

Số: 1412/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

P Hoàng Văn Thụ, ngày 31 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai tài chính đối với việc phân bổ,  
quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn  
Ngân sách nhà nước năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định 163/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 13852/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;*

*Xét đề nghị của Công chức Tài chính – Kế toán phường,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn Ngân sách nhà nước năm 2022 của phường Hoàng Văn Thụ với nội dung cụ thể như sau:

**1. Hình thức công khai**

- Công khai trên trang thông tin điện tử của phường;
- Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường;
- Công khai trong các hội nghị giao ban công tác, giao ban cơ quan, thông báo bằng văn bản cho Đảng ủy, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ dân phố trên địa bàn.

**2. Nội dung công khai**

Công bố công khai các nội dung quy định tại mục II điểm 2 Thông tư 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính gồm: Tổng mức vốn đầu tư, tổng dự toán được duyệt, kế hoạch vốn đầu tư được UBND thành phố giao trong năm 2022 cho các dự án do UBND phường làm chủ đầu tư.



(Có biểu chi tiết kèm theo)

**3. Thời gian công khai :** 30 ngày kể từ ngày niêm yết công khai.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng HĐND - UBND, các ban ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND-UBND TP;
- Phòng TCKH TP;
- TT ĐU, HĐND P;
- Các ban ngành, đoàn thể phường;
- Như điều 3.
- Lưu VP.



**Đỗ Đức Minh**







**CÔNG KHAI VỀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022**

(Kèm theo QĐ số 19/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND phường Hoàng Văn Thụ, TPTN)

Đơn vị: Đồng

TT	Nội dung	Tổng mức vốn vốn ĐT được duyet	TĐT được duyet	Lũy kế vốn đã cấp đến hết niên độ NS năm trước	Kế hoạch vốn ĐT được giao năm 2022	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	<b>Tổng số</b>	<b>46.862.421.444</b>	<b>46.862.421.444</b>	<b>26.635.237.929</b>	<b>2.440.000.000</b>	<b>0</b>
I	Vốn thiết kế quy hoạch					
II	Vốn chuẩn bị đầu tư					
III	Vốn thực hiện dự án	46.862.421.444	46.862.421.444	26.635.237.929	2.440.000.000	
C	Dự án nhóm C	46.862.421.444	46.862.421.444	26.635.237.929	2.440.000.000	
1	Cải tạo nâng cấp đường Chu Văn An	14.934.957.751	14.934.957.751	10.123.745.869	100.000.000	
2	Xử lý ngập ùng đường BT khu dân cư tổ 25	1.096.702.688	1.096.702.688	962.225.000	51.000.000	
3	Cải tạo, sửa chữa Bia tường niệm các chiến sỹ tự vệ cầu Gia bầy	341.262.563	341.262.563	251.569.000	15.000.000	
4	Cải tạo, sửa chữa mái sảnh nhà đa năng, tường rào, rãnh thoát nước trường Mầm non 19/5	904.617.000	904.617.000	669.679.000	18.000.000	
5	Cải tạo sửa chữa nhà lớp học trường Mầm non 19/5	3.158.353.038	3.158.353.038	2.585.126.060	100.000.000	
6	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Ngõ 100, đường Hoàng Văn Thụ	9.854.981.462	9.854.981.462	1.000.000.000	100.000.000	
7	Cải tạo nâng cấp mặt đường, lát vỉa hè, xây dựng hệ thống mương thoát nước dọc ngõ 105,185,231 đường LNQ	9.571.546.942	9.571.546.942	8.942.893.000	56.000.000	
8	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường và hệ thống mương thoát nước ngõ 14, ngõ 21, 70D và hệ thống thoát nước cho trường Tiểu học Đội Cấn	7.000.000.000	7.000.000.000	2100000000	2.000.000.000	

**CÔNG KHAI VỀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NHÀ NƯỚC GIAO VÀ PHÂN BỐ VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2022**

(Theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 31 tháng 1 năm 2021 của UBND phường Hoàng Văn Thụ, TPTN)



STT	Nội dung	Kế hoạch nhà nước giao	Phân bổ vốn đầu tư	Ghi chú
1	2	3	4	5
	<b>Tổng số</b>	<b>2.440.000.000</b>	<b>2.440.000.000</b>	
	Trong đó : Vốn Trong nước	<b>2.440.000.000</b>	<b>2.440.000.000</b>	
	Vốn ngoài nước			
<b>I</b>	<b>Vốn thiết kế quy hoạch</b>			
1	Dự án ...			
<b>II</b>	<b>Vốn chuẩn bị đầu tư</b>			
1	Dự án ...			
<b>III</b>	<b>Vốn thực hiện dự án</b>	<b>2.440.000.000</b>	<b>2.440.000.000</b>	
A	Dự án nhóm A			
B	Dự án nhóm B			
C	Dự án nhóm C	2.440.000.000	2.440.000.000	
1	Cải tạo nâng cấp đường Chu Văn An	100.000.000	100.000.000	
2	Xử lý ngập ùng đường BT khu dân cư tổ 25	51.000.000	51.000.000	
3	Cải tạo, sửa chữa Bia tường niệm các chiến sỹ tự vệ cầu Gia bầy	15.000.000	15.000.000	
4	Cải tạo, sửa chữa mái sảnh nhà đa năng, tường rào, rãnh thoát nước trường Mầm non 19/5	18.000.000	18.000.000	
5	Cải tạo sửa chữa nhà lớp học trường Mầm non 19/5	100.000.000	100.000.000	
6	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Ngõ 100, đường Hoàng Văn Thụ	100.000.000	100.000.000	
7	Cải tạo nâng cấp mặt đường, lát vỉa hè, xây dựng hệ thống mương thoát nước dọc ngõ 105,185,231 đường LNQ	56.000.000	56.000.000	
8	Cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường và hệ thống mương thoát nước ngõ 14, ngõ 21, 70D và hệ thống thoát nước cho trường Tiểu học Đội Cấn	2.000.000.000	2.000.000.000	

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch quản lý, sử dụng  
vốn đầu tư XDCB phường Hoàng Văn Thụ năm 2022**

Thời gian: bắt đầu: 15h00', ngày 31 tháng 12 năm 2021

Địa điểm: Phòng họp số 2, tầng 2, trụ sở UBND phường Hoàng Văn Thụ.

Thành phần tham dự gồm:

**I. Đại diện HĐND phường Hoàng Văn Thụ**

1. Bà: Phạm Thị Minh Hiền Chức vụ: Chủ tịch HĐND phường

**II. Đại diện UBND phường Hoàng Văn Thụ**

1. Ông: Đỗ Đắc Minh Chức vụ: Chủ tịch UBND phường

2. Bà: Nguyễn Thị Thanh Nhân Chức vụ: Tài chính – Kế toán

3. Bà: Lê Thị Hoa Chức vụ: Văn phòng – Thống kê

**III. Đại diện UBMTTQ phường Hoàng Văn Thụ**

1. Ông: Dương Khánh Trung Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ phường

2. Ông: Đặng Ngọc Tụ Chức vụ: PCT UBMTTQ phường

**NỘI DUNG**

Xác nhận việc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB phường Hoàng Văn Thụ năm 2022 theo Quyết định số 1411/QĐ-UBND; Quyết định số 1412/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 và Thông báo số 255/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND phường Hoàng Văn Thụ về việc công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB phường Hoàng Văn Thụ năm 2022.

- Nội dung niêm yết:

+ Các biểu công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã trình Hội đồng nhân dân cấp xã; Công khai số liệu dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác ở xã đã được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định.

+ Kế hoạch kế hoạch quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB phường Hoàng Văn Thụ năm 2022.

(có biểu chi tiết kèm theo)

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại trụ sở UBND phường

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 31 tháng 12 năm 2021 đến hết ngày 31/01/2022

Biên bản lập xong hồi 17h00 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.



Phạm Thị Minh Hiền



UBND PHƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ  
CHỦ TỊCH  
Đỗ Đắc Minh

ĐẠI DIỆN UBND TỈNH PHƯỜNG

A stylized handwritten signature in blue ink, consisting of a large, circular initial followed by a horizontal line.

Vương Kim Ngân

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Kết thúc Niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB phường Hoàng Văn Thụ năm 2022**

Thời gian: bắt đầu: 14h00', ngày 31 tháng 01 năm 2022

Địa điểm: Phòng họp số 2, tầng 2, trụ sở UBND phường Hoàng Văn Thụ.

Thành phần tham dự gồm:

**I. Đại diện HĐND phường Hoàng Văn Thụ**

1. Bà: Phạm Thị Minh Hiền Chức vụ: Chủ tịch HĐND phường

**II. Đại diện UBND phường Hoàng Văn Thụ**

1. Ông: Đỗ Đắc Minh Chức vụ: Chủ tịch UBND phường

2. Bà: Nguyễn Thị Thanh Nhân Chức vụ: Tài chính – Kế toán

3. Bà: Lê Thị Hoa Chức vụ: Văn phòng – Thống kê

**III. Đại diện UBMTTQ phường Hoàng Văn Thụ**

1. Ông: Dương Khánh Trung Chức vụ: Chủ tịch UBMTTQ phường

2. Ông: Đặng Ngọc Tụ Chức vụ: PCT UBMTTQ phường

**NỘI DUNG**

Xác nhận việc kết thúc niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách và kế hoạch quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB phường Hoàng Văn Thụ năm 2022 theo Biên bản ngày 31/12/2021 như sau:

Thời gian bắt đầu niêm yết: Từ ngày 31/12/2021

- Các ý kiến phản ánh, kiến nghị trong thời gian niêm yết công khai: Không có

- Sau khi kết thúc việc công khai, các Bản kê khai được lưu vào hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức lưu tại cơ quan, đơn vị.

Biên bản lập xong hồi 17h, ngày 31/01/2022, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.



Phạm Thị Minh Hiền

**ĐẠI DIỆN HĐND PHƯỜNG**



Đỗ Đắc Minh  
**CHỦ TỊCH**  
**Đỗ Đắc Minh**

**ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN**

**ĐẠI DIỆN UBMTTQ PHƯỜNG**



Dương Khánh Trung